TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2025/QĐST-DS	*Thái Nguyên, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Hưng và bà Đào Thị Thanh Thuỷ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 146/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 về về việc "Tranh chấp ly hôn, con chung".

XÉT THẤY

Xét thấy tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1990

Số CCCD: 019090014600 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/8/2021

Địa chỉ đăng ký thường trú: xóm Tơm 2, xã Thành Công, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Nguyễn Thị Q2, sinh năm 1994

Số CCCD: 019194000014 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/3/2022

Địa chỉ đăng ký thường trú: xóm Tơm 2, xã Thành Công, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở: Xóm Nông Vụ 3, xã Thành Công, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị Q2 nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Q2 chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Lan A, sinh ngày 27/5/2024 cho đến khi trưởng thành đủ (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hữu Q có Q và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung, không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị Q2 không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị Q2 không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí. Anh Nguyễn Hữu Q tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001559 ngày 17/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS Khu vực 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan